

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 05 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tâm.

Ông Đinh Văn Nghin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Loan, là Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

ĐINH VĂN T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2006, tại Bình Định. Nơi cư trú: thôn TMG, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Hrê; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn Th, sinh năm 1982, con bà Phạm Thị H, sinh năm 1984; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Minh V, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

+ Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1982 (cha của bị cáo Đinh Văn T); nơi cư trú: thôn TMG, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (vắng mặt);

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1984 (mẹ của bị cáo Đinh Văn T); nơi cư trú: thôn TMG, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt);

- **Bị hại:** Bà Đinh Thị Đg, sinh ngày 01/01/1986; nơi cư trú: thôn , xã AD, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Mai Huy H, sinh ngày 30/10/2008, nơi cư trú: thôn TS, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Mai Huy H:

* Ông Mai Thanh H1, sinh năm 1984 (cha đẻ của Mai Huy H), nơi cư trú: thôn TS, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

* Bà Lưu Thị Ph, sinh năm 1986 (mẹ đẻ của Mai Huy H), nơi cư trú: thôn TS, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Đinh Văn T1, sinh ngày 02/01/2013, nơi cư trú: thôn TMG, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Đinh Văn T1:

Bà Đinh Thị T2, sinh năm 1983 (mẹ đẻ của Đinh Văn T1), thôn TMG, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/11/2023, Mai Huy H điều khiển xe máy đi chơi đến gần nhà Đinh Văn T1 thì gặp T1 đang đi bộ ở phía trước quán bi da Lộc Vòng (thuộc thôn TMG, xã An Trung). H dừng xe lại rủ T1 đi bắt trộm heo thì T1 đồng ý. Sau đó, H T1 vào quán Lộc Vòng để rủ Đinh Văn T cùng đi. H chở T1 đến trước quán Lộc Vòng, T1 đi bộ vào trong quán gọi T, H đứng bên ngoài. Sau đó, H, T1 và T vào quán Lộc Vòng bàn bạc đi bắt trộm heo. H, T1 và T thống nhất cùng lên An Dũng để tìm bắt trộm heo, bắt được heo đem xuống gầm cầu Nước Giáp thuộc thôn 2, xã An Hưng làm thịt nhậu. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, T1 đi bộ ra đến cây trứng cá ở trước quán Lộc Vòng nhặt sợi dây cao su mang theo để cột chân heo; H điều khiển xe máy chở T1 ngồi giữa, T ngồi sau cùng đi lên hướng xã An Dũng. Khi H, T1, T đi đến khu vực giáp ranh giữa thôn TMG, xã An Trung với thôn 1, xã An Dũng (khu vực gần hồ cá) thì dừng xe, H mở cốp xe, lấy 01 đèn pin (loại dây mang trên đầu, có sẵn trong xe) và giấu xe chỗ bụi tre; T1 tìm và nhặt được 01 bao ni lông màu vàng ở bên ngoài bụi tre. Lúc này, T1 nói “em biết chỗ nuôi heo, để em dẫn đi cho”, rồi T1 đi trước, H và T đi sau, đến khu vực chăn nuôi heo, bỏ không có người trông coi, cách vị trí giấu xe khoảng 300m về phía

Tây Bắc. T1 chọn chuồng nuôi đầu tiên ngoài cùng phía Đông của bà Đinh Thị Đ (ở thôn 1, An Dũng, An Lão, Bình Định). T1 vào chuồng heo của bà Đ kiểm tra thấy có 04 ô nuôi heo và T1 chọn ô đầu tiên ngoài cùng có 04 con heo Móng Cái đốm trắng-đen để bắt. T1 chỉ ô đầu tiên cho H, T bắt heo, còn T1 đi ra ngoài canh gác; H và T đi vào bắt được 01 con heo màu trắng-đen, nặng khoảng 12kg. Sau khi bắt được heo, cả nhóm cột chân, bỏ heo vào bao rồi di chuyển ra khu vực cất giấu xe. H điều khiển xe chở T1 và T ngồi sau giữ heo; T1 dùng áo khoác che bao đựng heo để tránh bị phát hiện; cả ba chở heo đến bên đầu cầu Nước Giáp thuộc thôn 2, xã An Hưng để làm thịt. Sau khi làm thịt heo xong, T1 rủ Đinh Xuân H (ở thôn 4, An Dũng); T nhắn tin rủ Đỗ Q và Nguyễn Hà Anh Nh cùng trú ở thôn TMG, An Trung đến để cùng nhậu thịt heo (T nói là thịt heo của nhà T cúng). T đi mua 02 lít rượu, sau đó Huy H, T1, T, Xuân H, Nh, Q ăn thịt heo và uống rượu. Trong quá trình ăn thịt heo và uống rượu, Q nhắn tin rủ Nguyễn Phước T3 (ở TMG, An Trung) đến nhậu. Do hết rượu nên T chạy đi mua thêm 01 lít rượu, trên đường đi về, T gặp và chở Th đến cùng tham gia uống rượu, ăn thịt heo. Quá trình uống rượu, Th có hỏi “heo ở đâu vậy?”, T nói “heo nhà tao cúng, còn nên mang ra đây nhậu”. Khoảng nửa tiếng sau, khi gần hết rượu, Q và Nh đi về trước, sau đó Th cũng đi về, còn lại Huy H, Xuân H, T và T1 tiếp tục nhậu. Đến khoảng 03-04 giờ sáng ngày 27/11/2023, khi hết rượu, cả nhóm giải tán, đi về nhà ngủ.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, bà Đinh Thị Đ đi ra chuồng heo của gia đình tại khu vực chăn nuôi tập trung thuộc thôn 1, An Dũng, An Lão để cho heo ăn như thường lệ thì phát hiện bị mất một con heo nái, giống Móng Cái ở ô nuôi heo đầu tiên nên trình báo cơ quan chức năng.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Lão xác định: giá trị 01 con heo nái, giống heo Móng Cái, trọng lượng 12kg có giá trị 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự (BLHS): xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn Điều tra, truy tố.

- Về bồi thường dân sự: Bị hại Đinh Thị Đ và gia đình bị cáo Đinh Văn T, Mai Huy H, Đinh Văn T1 đã thống nhất thỏa thuận bồi thường cho bị hại Đinh Thị Đ, tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không xem xét.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Đinh Văn T là người dân tộc thiểu số, bị bạn bè rủ rê thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo sinh sống ở vùng xa xôi điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo đầy đủ, đúng diễn biến sự việc giúp các cơ quan chức năng sớm kết thúc vụ án. Bị cáo đã động viên gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, người bị hại làm đơn bãi nại. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Ý kiến của người bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường dân sự không yêu cầu gì thêm.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập trong quá trình điều tra, được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận: Vào đêm ngày 26/11/2023, Đinh Văn T, Mai Huy H và Đinh Văn T1 đã bàn bạc và thống nhất cùng nhau đi tìm, bắt trộm heo để nhậu. Sau đó, cả ba cùng nhau đến trang trại chăn nuôi heo của bà Đinh Thị Đ không có người trông coi, lén lút tìm và bắt trộm 01 con heo cái, giống Móng Cái, trọng lượng 12kg, có giá trị 2.500.000 đồng để xẻ thịt ăn nhậu. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/11/2023), Đinh Văn T 16 tuổi, 11 tháng, 06 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh

Bình Định truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Mai Huy H, sinh ngày 30/10/2008; Đinh Văn T1, sinh ngày 02/01/2013, tính đến ngày phạm tội (ngày 26/11/2023) thì H 15 tuổi, 27 ngày; T1 10 tuổi, 10 tháng, 24 ngày. Căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự thì Mai Huy H, Đinh Văn T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện An Lão không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với Đỗ Q, Nguyễn Hà Anh Nh, Đinh Xuân H, Nguyễn Phước Th có tham gia ăn thịt heo, uống rượu tại khu vực gầm cầu Nước Giáp. Tuy nhiên, Q, Nh, Xuân H, Th không biết thịt heo do T, Huy H, T1 trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xem xét xử lý là có căn cứ.

[3] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi và hậu quả của Đinh Văn Thông gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, HĐXX cũng nhận thấy rằng, bị cáo chưa đủ 17 tuổi (16 tuổi, 11 tháng, 06 ngày), là người dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật và xã hội còn nhiều hạn chế, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và áp dụng Điều 90, 91, 100 Bộ luật hình sự để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào nhân thân của người phạm tội; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. HĐXX nhận thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã được các bên thỏa thuận thống nhất bồi thường xong, tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Bị cáo Đinh Văn T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn khấu trừ thu nhập.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn Điều tra, truy tố nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí

theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Xét quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, 100 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn T** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đinh Văn T** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công tỉnh Bình Định (Phòng PC 10) nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo **Đinh Văn T** cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã An Trung, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, nơi bị cáo đăng ký cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã An Trung trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra, truy tố nên không xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Đinh Văn Thông** được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

6. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có

liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/3/2025).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện An Lão;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- CQ THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Nghiên

